

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 20 - 8 - 2020  
V/v: “Ly hôn, tranh chấp  
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Lộc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan  
Bà Lê Thị Thúy Mai

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hoà, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17/7/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Lệ H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn, xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Phan Thanh T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ngõ, đường T, Tổ dân phố, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt lần thứ 2.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**1. Về hôn nhân:**

\* Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 20/02/2020, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị H trình bày: Chị và anh Phan Thanh T quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/9/2008 tại UBND phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy đăng ký kết hôn số: 73/2008, quyển số: 11. Quá trình chung sống vì tính cách giữa chị H và anh T không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, tính cách trái ngược nhau dẫn đến cãi nhau xúc phạm nhau. Hiện tại anh, chị đã sống ly thân từ tháng 5/2019 cho đến nay. Nay chị H thấy tình cảm giữa chị và anh T không còn thương yêu nhau nên mong muốn được ly hôn.

\* Ý kiến của anh T quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/9/2008 tại UBND phường N, thành phố

Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy đăng ký kết hôn số: 73/2008, quyển số: 11. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, tính cách trái ngược nhau dẫn đến cãi nhau xúc phạm nhau và đã ly thân từ đầu năm 2020. Tuy nhiên, anh thấy mâu thuẫn của anh, chị chưa đến mức trầm trọng, mâu thuẫn này anh và chị có thể khắc phục được nên anh không muốn ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Theo trình bày của chị H và anh T vợ chồng có 02 con chung Phan Gia B, sinh ngày 11/5/2009 và Phan Anh T, sinh ngày 27/12/2013.

Ý kiến chị H từ khi anh, chị ly thân hai cháu ở cùng chị, chị có nguyện vọng xin được nuôi con hai cháu và yêu cầu anh T đóng góp tiền nuôi con 1.000.000đ một tháng.

Ý kiến anh T xin được nuôi con và không yêu cầu chị Hoa đóng góp tiền nuôi con.

3. Về chia tài sản: Chị H, anh T khai không có tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên toà, nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Bùi Thị Lệ H có đơn đề nghị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết việc xin ly hôn giữa chị và anh T, anh T có địa chỉ cư trú tại phường N, thành phố Đồng Hới. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự theo quy định của pháp luật. Anh T, chị H có mặt Tòa án đã tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 4 Điều 210 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng các bên không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/6/2020 và tổng đạt cho anh T, chị H để tham gia phiên tòa vào ngày 17/7/2020 nhưng anh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất. Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để ra Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17/7/2020. Sau đó Tòa án tổng cho chị H, anh T để tham gia phiên tòa vào ngày 20/8/2020 nhưng anh T vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2]. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Lệ H và anh Phan Thanh T quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 10/9/2008 tại UBND phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy đăng ký kết hôn số: 73/2008, quyển số: 11, việc kết hôn của anh, chị đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, hôn nhân giữa chị H và anh T là hợp pháp. Tại phiên tòa chị H xác định tình cảm của chị đối với anh T hiện nay thật sự không còn thương yêu nhau, không thể xây dựng hạnh phúc gia đình, chị vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh T, anh T vắng mặt nhưng theo biên bản hòa giải của anh T xác định tình cảm vợ chồng có mâu thuẫn, cãi vã nhau nên sống ly thân từ đầu năm 2020 cho tới nay

nhưng anh vẫn còn tình cảm với chị H, có thể khắc phục được, anh không mong muốn ly hôn. Qua nghị án Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án đã triệu tập anh T đến để giải quyết việc xin ly hôn giữa anh và chị H nhưng qua hai lần xét xử anh T không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, hơn nữa anh không mong muốn ly hôn nhưng anh không có biện pháp để khắc phục và để mặc chị và anh vẫn sống ly thân, thể hiện anh không thiết tha gì đối với hôn nhân của mình mà đã bỏ mặc. Tình trạng hôn nhân của anh, chị không thể khắc phục được, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống không ai quan tâm ai, anh, chị đã sống ly thân nhau từ nhiều tháng nay. Do đó, xử cho chị H được ly hôn anh T theo nguyện vọng của chị H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H và anh T có 02 con chung Phan Gia B, sinh ngày 11/5/2009 và Phan Anh T, sinh ngày 27/12/2013. Sau khi ly hôn anh, chị đều có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con.

Xét nguyện vọng và điều kiện của hai bên thấy rằng nguyện vọng được trực tiếp nuôi con sau ly hôn là nguyện vọng chính đáng, thể hiện tình cảm trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái; cả hai bên đều có đủ điều kiện để nuôi con. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần xem xét đến mọi mặt và quyền lợi của con, hạn chế thấp nhất những mất mát tình cảm không đáng có, hiện nay hai cháu còn nhỏ, cần sự quan tâm săn sóc của người mẹ hơn, trong thời gian trước đây cũng như từ khi anh, chị sống ly thân đến nay chị H cũng là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu bảo đảm tốt về mọi mặt cũng theo đơn trình bày nguyện vọng của hai cháu xin được ở cùng mẹ. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận nguyện vọng của chị H giao hai con chung cho chị chăm sóc nuôi dưỡng, buộc anh T đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 8/2020 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi là hoàn toàn phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản: Chị H, anh T khai không có tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 5 khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị Lệ H phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006353 ngày 26/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Anh Phan Thanh T phải chịu 300.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về điều luật áp dụng: Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

2. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho ly hôn giữa chị Bùi Thị Lệ H và anh Phan Thanh T.

3. Về con chung: Giao con chung Phan Gia B, sinh ngày 11/5/2009 và Phan Anh T, sinh ngày 27/12/2013 cho chị Bùi Thị Lệ H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Phan Thanh T đóng góp tiền nuôi con với chị Bùi Thị Lệ H 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng một tháng), kể từ tháng 8/2020 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

4. Về tài sản: Chị H, anh T khai không có tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị Lệ H phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006353 ngày 26/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Anh Phan Thanh T phải chịu 300.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các Đương sự;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND phường N,
- thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Văn Lộc**